TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU Bản án số 64/2017/HSST Ngày 18/9/2017	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Long Điền, ngày 18 tháng 9 năm 2017*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Phạm Hồng Sơn
2/ Ông Phạm Hồng Thanh Nhạn

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa*: Bà Trần Thị Lành - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn H, sinh năm: 1994 tại Bà Rịa Vũng Tàu
Nơi cư trú: ấp AT, xã AN, huyện LĐ, tỉnh B; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; con ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1969; Vợ con: Chưa có. Tiền sự: Không.Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2017, chuyển tạm giam ngày 04/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền. Có mặt

- *Người bị hại*: Anh Trần Công M, sinh năm:1990
Nơi cư trú:Tổ 10 ấp H, xã P, huyện Đ, tỉnh B. Có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bà Dương Thị P, sinh năm: 1969
Nơi cư trú: Tổ 10 ấp H, xã P, huyện Đ, tỉnh B. Có mặt

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Truy P, sinh năm: 1981
Nơi cư trú: Tổ 6 khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh B. Vắng mặt

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/01/2017, Nguyễn Tấn H nhờ người bạn tên N(chưa xác định nhân thân, lai lịch) chở đến nhà Trần Công M ở tổ 10 ấp PH, xã TP, huyện LĐ để chơi. Tại đây, H rủ M đi uống cà phê nhưng M không đi, lúc này bà Dương Thị P là mẹ của M có nhờ M đi công chuyện. Nghe vậy, H nhờ M sẵn trên đường

đi chở H về nhà ở ấp AT, xã AN, huyện LĐ giùm, M đồng ý. Trên đường đi, H nảy sinh ý định muốn chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 72S1 mà M đang chạy để bán lấy tiền trả nợ. Với ý định sẵn có, H giả vờ nói với M việc bà Nguyễn Ngọc M là mẹ của H nhắc M lâu rồi không thấy đến chơi với mục đích để M vào nhà rồi mượn xe đi. Nghe H nói vậy nên khi đến nơi, M vào trong nhà trọ ngồi nói chuyện với bà Nguyễn Ngọc M, chiếc xe môtô M để phía trước nhà và chìa khóa còn cắm trên xe. Lúc này, H liền hỏi mượn xe của M để đi mua thuốc hút, M chưa kịp trả lời H đã ngồi lên xe nổ máy chạy đi. Khi chiếm đoạt được xe, H điều khiển xe chạy đến nhà Nguyễn Truy P ở tổ 6 khu phố 5, phường PT, thành phố BR để hỏi bán xe, nhưng P không mua. Khoảng 11 giờ ngày 15/01/2017, H điều khiển xe chạy nên quán cà phê Ngọc Linh thuộc phường LH, thành phố BR. Tại đây, H gặp P cùng với Nguyễn Thị Thúy N, một người tên Á và Sỹ Đ (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch). Qua trao đổi thỏa thuận, H đồng ý bán cho Á chiếc xe mô tô trên với số tiền 3.000.000đ và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Sau khi mua được xe, Á có công chuyện nên nhờ P đem xe đến nhà Trương Văn H tại tổ 15 khu phố HĐ, phường LH, thành phố BR gửi giúp cho đến ngày 16/01/2017 Công an thành phố Bà Rịa kiểm tra phát hiện và tạm giữ chiếc xe mô tô trên (khi nhận giữ chiếc xe mô tô giúp P, H không biết xe do phạm tội mà có). Ngày 27/02/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện LĐ làm việc được với H, H đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên của mình. Trong khi chờ xử lý, H đã bỏ trốn đến ngày 01/6/2017 H bị bắt theo Quyết định truy nã số 05/QĐ ngày 19/5/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 72S1-3389, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen-bạc. Đã trao trả lại cho bà Dương Thị P là chủ sơ hữu.

Tại biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 16/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Long Điền kết luận: Chiếc xe mà H chiếm đoạt trị giá 9.000.000đ

Về trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị P đã nhận lại xe môtô biển kiểm soát 72S1-3389 và không yêu cầu gì thêm.

Qua điều tra, Nguyễn Tấn H khai nhận khi đem xe lên bán cho Nguyễn Truy P, P biết xe trên do H phạm tội mà có và P là người giới thiệu cho H gặp Á để bán xe trên. Tuy nhiên qua làm việc và đối chất, P khai nhận khi biết xe không có giấy tờ nên P không mua, P không điện thoại cho H, việc H và Á thỏa thuận mua bán như thế nào P hoàn toàn không biết vì lúc này P đang nghe điện thoại nên không có cơ sở xử lý Nguyễn Truy P về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với người phụ nữ tên Á cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 21 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Nguyễn Tấn H về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, gửi

lời xin lỗi đến bị hại và xin giảm nhẹ mức án để trở về đoàn tụ với gia đình.

Tại phiên tòa bị hại M và người liên quan Dương Thị P xin xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo H; về trách nhiện dân sự không có yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn H phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, với mức án từ 12 đến 14 tháng tù.Về trách nhiệm dân sự: không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Căn cứ lời khai thừa nhận của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa xác định: Khoảng 19 giờ ngày 14/01/2017 tại ấp AT, xã AN, huyện L Đ, tỉnh BRVT bị cáo Nguyễn Tấn H đã có hành vi dùng thủ đoạn gian rối chiếm đoạt của anh Trần Công M 01 xe mô tô biển số 72S1, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đen - bạc, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000đ(chín triệu đồng). Thủ đoạn gian rối của bị cáo thể hiện như sau:Trên đường M trở H về nhà của H tại ấp AT, xã AN, huyện LĐ, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe và đã nói với M là mẹ của H muốn gặp M với mục đích để M vào nhà rồi mượn xe đi, khi M vào nói chuyện với mẹ của H thì H liền hỏi mượn xe của M để đi mua thuốc hút, tin lời của H, M cho H mượn xe, sau khi lấy được xe H mang bán cho một người phụ nữ tên Á (chưa xác định được nhân thân lai lịch) với số tiền 3.000.000đ, H sử dụng số tiền này để trả nợ và tiêu xài cá nhân.Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn H phạm vào tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xử phạt về tội "Cướp giật tài sản" nhưng không lấy đó làm bà học cho mình mà còn tiếp tục phạm tội cho thấy ý thức xem thường pháp luật, vì vậy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhằm

giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại xin bãi nại cho bị cáo, do vậy áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Đối với Nguyễn Truy P, Trương Văn H không biết rõ xe do bị cáo phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đối với người phụ nữ tên Á chưa xác định nhân thân lai lịch, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Công M và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị P không có yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 72S1-3389 đã trao trả lại cho bà Dương Thị P là chủ sơ hữu, không ai có ý kiến gì nên không xét đến.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn H phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tấn H 12(mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2017.

- Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội (Kèm theo Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án), buộc bị cáo Nguyễn Tấn H phải nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- TAND tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp tỉnh BRVT;
- UBND xã An Ngãi,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

H.Long Điền, T. BRVT;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo;những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trọng Anh